TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2023/HS-ST
Ngày: 06-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Ngọc Thành và ông Nguyễn Hồng Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Sơn Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023 tại Trung tâm văn hóa xã PT, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 96/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc P – 1983 tại thành phố Hồ Chí Minh

Nơi cư trú: Ấp NL 2, xã PT, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị H – sinh năm 1958; Sống chung với nhau như vợ chồng với Nguyễn Thị V – sinh năm 1988; Có 01 con sinh năm 2020;

Tiền án: Ngày 27/9/2021, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 07/7/2015, Công an thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 14/4/2016, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 23/4/2019, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (Một) năm tù về tội Trộm cắp tài sản;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2023 đến nay (Có mặt)

- *Bị hại:* Chị **Lê Ngọc Tr** – sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã PL, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc P có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích.

Khoảng 14 giờ ngày 19/5/2023, P điều khiển xe mô tô biển số 60P1 – 8250 đến tiệm tạp hóa của chị Lê Ngọc Tr (Tại ấp 3, xã PL, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai) để mua bật lửa. Lúc này, Nguyễn Bảo K (con của Tr) ra bán hàng, trên tay K cầm theo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng của chị Tr, quá trình bán hàng Khánh để điện thoại lên trên thùng nước ngọt ở quầy bán hàng rồi vào đưa tiền cho chị Tr, P quan sát thấy điện thoại không có người trông coi liền đi đến dùng tay trái lấy điện thoại bỏ vào túi áo khoác rồi điều khiển xe mô tô về nhà.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị Tr kiểm tra camera phát hiện người lấy điện thoại là Nguyễn Quốc P nên trình báo công an. Ngày 22/5/2023, Công an xã PL mời P lên làm việc. Quá trình điều tra, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐĐGTS ngày 26/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú kết luận 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax 128GB màu vàng đã qua sử dụng có giá trị 13.500.000 đồng.

Theo Cáo trạng số 109/CT-VKSTP-ĐN ngày 17/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc P về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc P mức án 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Về trách nhiệm dân sự, do tài sản đã thu hồi và bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản, đồng ý với tội danh, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị là tương xứng đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ như Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Biên bản vụ việc, Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, Sơ đồ nơi xảy ra vụ việc, Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu, Kết luận định giá tài sản... Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Vào lúc 14 giờ ngày 19/5/2023, tại ấp 3, xã PL, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Quốc P có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax 128GB màu vàng đã qua sử dụng của chị Lê Ngọc Tr có giá trị 13.500.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Quốc P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, nhân thân: Bị cáo tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo. Tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Bị cáo là người đã thành niên nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để lấy sử dụng cá nhân, với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo đã từng nhiều lần bị xét xử về tội chiếm đoạt tài sản; tuy nhiên lại không thay đổi, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục có hành vi chiếm đoạt tài sản, thể hiện thái độ không ăn năn hối cải, ý thức chấp hành pháp luật kém. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương.

Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo tự rèn luyện ý thức chấp hành pháp luật, tu dưỡng bản thân trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, do bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như trên nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

[6] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đồng thời xem xét tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, thể hiện bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Ngọc Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã trao trả lại cho chị Lê Ngọc Tr 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax 128GB màu vàng là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Các vấn đề khác: Đối với xe mô tô biển số 60P1-8250 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị H (mẹ ruột P), khi cho P mượn xe thì bà H không biết P dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã không thu giữ là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

[10] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc P phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc P 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/5/2023.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng